

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ II – Đề số 4**Môn: Tiếng Việt - Lớp 4****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì II của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 4 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

- GV cho học sinh đọc văn bản bài “Cây đa quê hương” (trang 80) Tiếng Việt 4 Tập 2 - (Kết nối tri thức với cuộc sống)
- Dựa vào nội dung bài đọc, HS trả lời câu hỏi: Vì sao tác giả gọi cây đa quê mình là “cây đa nghìn năm”?

II. Đọc thầm văn bản sau:**Chim khuyên non muốn bay**

Những ngày nằm chờ cho lông cánh, lông đuôi mọc đủ, hai chú chim khuyên khao khát được bay để ngắm vòm trời xanh ngắt, ngắm thảm cỏ mịn màng, nhìn ra nơi mịt mù xa xa kia biết bao nhiêu là thứ lạ lùng. Chim anh nở trước, được mẹ dìu rời tổ trước. Khi về nghe chim anh kể, chim em cứ rộn cả lên:

- Mẹ ơi! Mai mẹ cho con đi với nhé!
- Con chưa đủ sức bay đâu. Đợi một hai hôm nữa.

Chim em cho rằng mẹ cứng anh hơn. Đợi lúc mẹ và anh bay đi rồi, chim em gắng dùng đôi cánh còn run run bám vào miệng tổ, kiễng chân lẩy đà nhón ra ngoài. Vì chưa học cách rời tổ, chim em bị ngã. May sao, dưới gốc cây có lớp lá mục, chim em không bị thương nhưng cũng hết cả hồn vía.

Chim em đứng lên rũ cánh, định bay trở về tổ. Nhưng buồn quá, chú ta chỉ bốc mình lên khỏi mặt đất được một đoạn ngắn thì lại rơi bịch xuống đất. Cứ thế, chim em vừa rên rĩ vừa nhảy chuyền quanh gốc cây, không bay về tổ được. Chim em sợ quá vội chui vào một lùm cây gần đấy chờ mẹ về. Chờ mãi, chờ mãi, chim em ngủ thiếp đi lúc nào không biết nữa.

Bỗng có tiếng gọi, chim em mở choàng mắt, thì ra là mẹ. Chim em vừa khóc vừa kể cho mẹ nghe. Chim mẹ phẩy những hạt đất cát, vụn lá bám trên mình chim em và dặn:

- Con đừng dại dột như thế nữa nhé!

Chim em ngoan ngoãn rúc vào cánh mẹ thay cho lời vâng ạ. Chim anh cũng ôm lấy em rồi cùng mẹ dìu em lên tổ.

(Theo Phong Thu)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Những ngày nằm chờ đủ lông đủ cánh, hai chú chim khuyên non khao khát điều gì?

- A. Được mẹ cưng hơn.
- B. Được xuống mặt đất.
- C. Được chuyền quanh gốc.
- D. Được bay đi khám phá những điều mới lạ.

Câu 2. Chuyện gì đã xảy ra với chim em khi nó tự ý rời tổ?

- A. Chim em bị ngã xuống gốc cây.
- B. Chim em bị thương.
- C. Chim em bị mẹ quở trách.
- D. Chim em bị rơi xuống vực.

Câu 3. Vì sao chim em không bay về tổ?

- A. Vì chim em không muốn bay về tổ.
- B. Vì chim em không thể bay được về tổ.
- C. Vì chim em muốn bay đi tìm mẹ.
- D. Vì chim em mãi chơi.

Câu 4. Chim em tự ý bay ra khỏi tổ vì điều gì?

- A. Chim em cho rằng mẹ cưng anh hơn.
- B. Chim em khao khát được bay để ngắm vòm trời xanh ngắt.
- C. Chim em nghĩ rằng mình có thể bay được.
- D. Tất cả đáp án đều đúng.

Câu 5. Câu chuyện muốn khuyên các bạn nhỏ điều gì?

.....

.....

.....

Câu 6. Dấu ngoặc kép trong trường hợp sau có tác dụng gì?

Chim mẹ phẩy những hạt đất cát, vụn lá bám trên mình chim em và dặn: “Con đừng đại dột như thế nữa nhé!”

- A. Đánh dấu phân tích dẫn trực tiếp.
- B. Đánh dấu lời đối thoại.
- C. Đánh dấu tên tác phẩm tài liệu.
- D. Đánh dấu phần chú thích.

Câu 7. Em hãy xác định các thành phần câu của các câu sau:

- a. Mặt trời vừa mọc, các bác nông dân đã ra đồng làm việc.

.....

- b. Vào giờ kiểm tra, bút của Mai chẳng may bị hỏng.

Câu 8. Trạng ngữ trong câu sau chỉ gì?

Vì chưa học cách rời tổ, chim em bị ngã.

- A. Trạng ngữ chỉ nơi chốn.
- B. Trạng ngữ chỉ thời gian.
- C. Trạng ngữ chỉ nguyên nhân.
- D. Trạng ngữ chỉ phương tiện.

Câu 9. Gạch chân dưới các tính từ có trong câu văn sau:

Hai chú chim khuyên khao khát được bay để ngắm vòm trời xanh ngắt, ngắm thảm cỏ mịn màng, nhìn ra nơi xa xa kia biết bao nhiêu là thứ lạ lùng.

Câu 10. Viết 1 câu nói về gia đình chim khuyên, trong đó có sử dụng trạng ngữ chỉ phương tiện.

.....

.....

.....

B. Kiểm tra viết

Đề bài: Viết bài văn miêu tả loài cây mà em yêu thích ở địa phương em.

----- **Hết** -----